

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2022/DS-ST

Ngày: 17-10-2022.

"*V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà: **Trần Thị Thu Hà**.

2. Ông: **Huỳnh Văn Hồng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm không tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 269/2022/TLST – DS ngày 08 tháng 8 năm 2022 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 338/2022/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 212/2022/QĐST-DS ngày 28 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị Xuyên D** – sinh năm: 1976 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* 1/ Chị **Nguyễn Thị Phượng E** – sinh năm: 1973 (có mặt).

2/ Anh **Nguyễn Văn H** – sinh năm: 1975 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: ấp P, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện ngày 26/4/2022 và trong quá trình giải quyết, xét xử, nguyên đơn chị Lê Thị Xuyên D trình bày:*

Vào ngày 13/8/2021 âm nhằm ngày 19/9/2021dl, chị D có cho vợ chồng chị Nguyễn Thị Phượng E và anh Nguyễn Văn H vay số tiền 85.000.000đồng, có thỏa thuận tiền góp nhưng không nhớ cụ thể, không thỏa thuận lãi suất, có làm biên nhận nợ do chị D viết cho chị Phượng E ký tên và nhận số tiền 85.000.000đ, mục đích vay là để mua thức ăn cho vịt chăn nuôi gia đình. Chị Phượng E hứa vài tháng sau sẽ trả tiền vay nhưng đến nay vẫn không trả.

Nay chị D yêu cầu chị Nguyễn Thị Phụng E và anh Nguyễn Văn H phải trả số tiền nợ vay là 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng), không yêu cầu trả lãi.

** Tại bản khai ý kiến ngày 28/9/2022, trong quá trình giải quyết vụ án, xét xử bị đơn chị Nguyễn Thị Phụng E trình bày:*

Cách nay khoảng 02 năm, chị Phụng E có vay nhiều lần số tiền tổng cộng là 60.000.000đ của chị Lê Thị Xuyên D, mỗi lần vay từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ, có thỏa thuận tiền góp mỗi ngày 500.000đ/10.000.000đ/ngày, có làm biên nhận từ 5.000.000đ hoặc 10.000.000đ, tổng cộng có nhiều biên nhận nợ nhưng chị Phụng E không nhớ là bao nhiêu biên nhận, chị Phụng E có đọc nội dung biên nhận sau đó ký tên và nhận tiền. Hiện nay những biên nhận nợ này do chị D giữ. Mục đích vay tiền là để mua thức ăn cho vịt, trang trải gia đình và để lo tiền đóng tiền lời cho chị D.

Từ khi vay cho đến nay, chị Phụng E đã trả cho chị D số tiền góp tổng cộng là 8.000.000đ, nhưng không có làm biên nhận.

Nay chị Lê Thị Xuyên D yêu cầu chị Phụng E phải trả số tiền nợ vay là 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng) thì chị Phụng E chỉ đồng ý trả số tiền 60.000.000đ.

** Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn H:*

Anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Chị Lê Thị Xuyên D có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa chị và chị Nguyễn Thị Phụng E, anh Nguyễn Văn H. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

Xét thấy, tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Hưng.

[2] Về nội dung vụ án:

Chị Xuyên Dung yêu cầu chị Phụng E và anh H phải trả số tiền vay là 85.000.000đ, không yêu cầu trả lãi.

Chị Phượng E thừa nhận có vay nhiều lần số tiền 60.000.000đ của chị Xuyên D, chị chỉ đồng ý trả số tiền 60.000.000đ cho chị Xuyên D. Chị trình bày có đóng tiền góp mỗi ngày cho chị Xuyên D tổng cộng được số tiền 8.000.000đ. Đối với số tiền chị Xuyên D yêu cầu là có tính lãi trong đó nên chị không đồng ý trả. Tuy nhiên, chị Phượng E không cung cấp chứng cứ chứng minh cho lời trình bày.

Tại biên nhận nợ ngày 13/8/2021, nội dung “chị Phượng E có mượn 85 triệu”, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị Phượng E thừa nhận do chị trực tiếp ký tên, chị không yêu cầu giám định chữ ký trong biên nhận.

Xét, chị Phượng E trình bày mục đích của việc vay tiền là để mua thức ăn cho vịt, cũng để lo kinh tế gia đình, chị Phượng E và anh H hiện nay vẫn là quan hệ vợ chồng hợp pháp. Do đó, chị Xuyên D yêu cầu anh Nguyễn Văn H cùng có trách nhiệm trả nợ với chị Phượng E là phù hợp quy định tại Điều 27, Điều 37 Luật hôn nhân gia đình và Điều 471 Bộ luật dân sự.

Từ những nhận định trên, chấp nhận yêu cầu của chị Xuyên D, buộc chị Phượng E và anh H có trách nhiệm trả cho chị Xuyên D số tiền nợ vay là 85.000.000đ.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Phượng E và anh H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.250.000 đồng.

Chị Xuyên D không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 465, Điều 466; Điều 471 của Bộ luật dân sự; Điều 27, Điều 37 Luật hôn nhân gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Xuyên D.

Buộc chị Nguyễn Thị Phượng E và anh Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ trả cho chị Lê Thị Xuyên D số tiền nợ vay là 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Nguyễn Thị Phượng E và anh Nguyễn Văn H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.250.000đ (bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Lê Thị Xuyên D không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị Xuyên D số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 2.125.000đ

(hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N⁰0008639, ngày 08/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Triệu Quốc Hiếu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Quốc Hiếu

Phạm Thị Lanh

